

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 318/2018/HS-ST
Ngày: 27-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Triệu Văn Giản.

Ông Lê Quang Bảo.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Minh Khiển - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 305/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 305/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vũ Văn T, sinh năm 1981 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: xóm T, xã M1, huyện M, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Viết D và bà: Phạm Thị C; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 16-8-2002 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng, ngày 11-3-2009 Tòa án nhân dân quận Thủ Đức Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích), bị bắt, tạm giữ ngày 10-8-2018, **chuyển tạm giam ngày 19-8-2018; có mặt.**

2. Họ và tên: Mai Văn H; sinh năm 1974 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: xóm A xã N1, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Đăng H và bà: Trần Thị T; đã ly hôn vợ, có 4 con; tiền án: ngày 08-12-2017 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa thi hành án do bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, có con

nhỏ); tiền sự: không; nhân thân: ngày 14-01-1995 Tòa án nhân dân huyện Nam Ninh tỉnh Nam Hà xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Cưỡng đoạt tài sản” (đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giữ ngày 10-8-2018, **chuyển tạm giam ngày 19-8-2018**; có mặt

- *Bị hại*: Chị Vũ Thị T1, sinh năm 1982, nơi cư trú: số B đường A phường Q, thành phố N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Đồng Hải H; có triệu tập tham gia phiên tòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 01-8-2018 Mai Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17H6-1362 chở Vũ Văn T đi trên quốc lộ 10 đoạn từ đường V hướng về B. T nhìn thấy chị Vũ Thị T1 đang tập lái xe ô tô và anh Đồng Hải H là giáo viên dạy lái xe ngồi ở ghế phụ của xe ô tô tải loại 1,25 tấn màu trắng biển kiểm soát C đi cùng chiều ở phía trước. Phát hiện hai bên cửa kính chắn gió của xe ô tô đều hạ xuống, trên bảng táp lô phía trước vô lăng xe chị T1 có để 01 chiếc túi xách giả da màu đen, T nói với H giật chiếc túi xách trên, H đồng ý nên đã điều khiển xe vượt lên để quan sát, đến gần ngã tư quốc lộ 10 giao cắt với đường P, thấy chị T1 điều khiển xe đi chậm lại vì đèn đỏ, H điều khiển xe mô tô áp sát bên trái ô tô vị trí chị T1 ngồi, T ngồi sau nhòai người dùng tay phải giật được chiếc túi xách trên bảng táp lô trước vô lăng, ngay sau đó H điều khiển xe tăng ga rẽ phải vượt qua đầu ô tô đi vào đường P, tẩu thoát ra đường G. Chị T1 và anh H hô: “Cướp, cướp” và điều khiển xe ô tô đuổi theo đến ngã ba đường P – G nhưng không đuổi kịp. H điều khiển xe chở T bỏ chạy ra khu vực vắng người của đường G thì dừng lại bên đường; kiểm tra chiếc túi xách của chị T1 bên trong có: 01 điện thoại Samsung Grand Prime màu vàng nhạt, 01 điện thoại OPPO F3 màu đen có cài mật khẩu màn hình, số tiền 170.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân, chứng minh nhân dân, 02 thẻ ATM, thẻ bảo hiểm mang tên chị T1. Chiếc điện thoại OPPO F3 đã được H, T đem đến cửa hàng sửa chữa điện thoại ở số 27 đường T phường T thành phố N mở khóa rồi bán cho một người không quen biết tại quán nước vỉa hè ở ngã tư đường L – H được số tiền 1.700.000 đồng, H và T chia nhau mỗi người 850.000 đồng. Số tiền 170.000 đồng, H và T trả tiền mở khóa điện thoại và chi tiêu hết. Chiếc điện thoại Samsung, H và T bán cho một người mua đồ cũ được 70.000 đồng, số tiền này H đã tiêu xài hết. Chiếc túi xách và các giấy tờ trong túi H đã vứt vào xe rác ở đường L, thành phố N. Tài sản của chị T1 bị H và T chiếm đoạt hiện không thu hồi được.

Ngày 09-8-2018, H và T đã đến Công an thành phố Nam Định đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi cướp giật tài sản như trên. H giao nộp cho Cơ quan điều

tra chiếc xe mô tô biển kiểm soát D mà T và H đã sử dụng làm phương tiện cướp giật tài sản và một áo phong ngắn tay màu đen, mũ phớt màu xanh là trang phục H sử dụng khi cướp giật tài sản.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận: Chiếc điện thoại Oppo F3 có giá trị 2.500.000 đồng, chiếc điện thoại Samsung Grand Prime có giá trị 1.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Do tài sản không thu hồi được, chiếc túi đã cũ không còn giá trị sử dụng; chỉ T1 không yêu cầu H và T phải bồi thường.

Bản cáo trạng số 317/CT-VKS ngày 07-11-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Vũ Văn T và Mai Văn H về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa các bị cáo Vũ Văn T và Mai Văn H khai nhận đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Vũ Văn T và Mai Văn H theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo; áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Mai Văn H; tuyên bố các bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản”; xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, xử phạt bị cáo Mai Văn H từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo H; áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Các bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Văn T và Mai Văn H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Ngày 01-8-2018, bị cáo H đã điều khiển xe mô tô áp sát bên trái xe ô tô tải do chị Vũ Thị T1 đang điều khiển để Vũ Văn T ngồi sau nhanh chóng chiếm đoạt của chị T1 chiếc túi xách bên trong có 01 điện thoại OPPO, 01 điện thoại Samsung, số tiền 170.000 đồng và các giấy tờ tùy thân khác. Theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nam Định xác định: 01 điện thoại OPPO có giá trị 2.500.000 đồng, 01 điện thoại Samsung có giá trị 1.000.000 đồng. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ. Lỗi của các bị cáo là cố ý, dùng phương tiện xe mô tô thực hiện hành vi cướp giật tài sản là thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm. Do đó, các bị cáo Vũ Văn T và Mai Văn H đã phạm tội “Cướp giật tài sản”; tội phạm và hình phạt quy định Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), với tình tiết định khung là “dùng thủ đoạn nguy hiểm” quy định tại điểm d khoản 2 của Điều luật. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Các bị cáo là đồng phạm giản đơn, bị cáo T là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản, bị cáo H điều khiển xe mô tô chở bị cáo T thực hiện hành vi cướp giật tài sản sau đó bỏ chạy, do đó xếp vai trò các bị cáo ngang nhau. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật; gây mất trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo đều có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Mai Văn H có 01 tiền án bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội các bị cáo đã đầu thú; do đó các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, xử phạt bị cáo H mức hình phạt cao hơn bị cáo T là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

[4] Tổng hợp hình phạt: Bản án số 370/2017/HS-ST ngày 08-12-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định tỉnh Nam Định (đã có hiệu lực pháp luật) xử phạt bị cáo Mai Văn H 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng bị cáo chưa thi hành hình phạt tù. Căn cứ vào Điều 56 của Bộ luật Hình sự, cần tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Mai Văn H.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Vũ Thị T không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: 01 chiếc áo phông ngắn tay, 01 chiếc mũ phớt bằng vải là tài sản của bị cáo có giá trị không đáng kể, bị cáo không đề nghị trả lại cho bị cáo nên tịch thu, tiêu hủy. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát D là tài sản của bà Trần Thị T (là mẹ đẻ bị cáo H), bà T không biết việc H mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho bà T là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Mai Văn H và Vũ Văn T phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với các bị cáo; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Mai Văn H:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Mai Văn H và Vũ Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt Vũ Văn T 04 (năm) năm 06 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 10-8-2018.

Xử phạt Mai Văn H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09-8-2018. Tổng hợp với hình phạt 12 (mười hai) tháng tù tại bản án số 370/2017/HS-ST ngày 08-12-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định tỉnh Nam Định, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 10-8-2018.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc áo phông ngắn tay, 01 chiếc mũ phớt bằng vải (chi tiết vật chứng ghi trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08-11-2018 giữa Công an thành phố Nam Định và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định).

3. Án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Mai Văn H và Vũ Văn T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo, bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diệm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Diện